TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **220** /2023/HS-ST
Ngày 20-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**

2. Ông **Nguyễn Lương Khoa**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** -Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Quốc Đ**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: N, Sinh năm 1996 tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Không.
Con ông Tô Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc G (đã chết).
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 cho đến nay.
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Dương Văn B**, sinh năm: 2005 (vắng)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Lâm Vĩnh L1**, sinh năm: 2002 (vắng)

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 28/06/2023, tại đường X - T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma tuý Công an huyện X phối hợp cùng Công an xã Xuân Trường tuần tra phát hiện Tô Quốc Đ và Dương Văn B có biểu hiện nghi vấn "Mua bán trái phép chất ma túy" nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện Đ đang giữ số tiền 191.000 đồng mà Đ đã nhận từ B để mua ma tuý của Đ nhưng chưa kịp bán ma tuý cho B thì bị lực lượng Công an phát hiện. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ là căn chòi ở tạm tại ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai lực lượng Công an phát hiện và thu giữ: Tại vị trí bên trong góc nhà dưới tủ lạnh của căn chòi nơi Đ ở, có 01 gói nylon hàn kín kích thước (4x6) cm có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ tại nơi ở của Đ 01 cân loại tiểu ly (đã bị hư), 01 chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống thuỷ tinh và một đầu gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý đá, 10 ống hút nhựa, 01 kéo kim loại, 01quẹt gas. Tại vị trí bên hông căn nhà, phía dưới gốc cây hoa giấy có 01 vỏ gói thuốc lá, bên trong có 09 gói nylon hàn kín kích thước (1x3) cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại vị trí trên cây điều, cách căn nhà chòi của Đ khoảng 15m có 50 vỏ gói nylon kích thước (4x6) cm. Cơ quan Công an đã lập biên bản khám xét, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Qua điều tra xác định: Tô Quốc Đ là người nghiện ma túy, loại ma túy tổng hợp và không có nghề nghiệp. Vào khoảng 09 giờ ngày 28/6/2023, Đ nhận được tin nhắn của B từ số điện thoại 0365207480 với nội dung "Anh Đ ơi lấy dùm em 200k đi anh Đ", có nghĩa là B hỏi mua ma tuý và Đ đồng ý bán ma tuý cho B. Sau đó, Đ gọi điện lại cho B qua ứng dụng ZALO nói "đang ở đâu", thì B trả lời "đang ông đồn chạy xuống", Đ nói tiếp "có gì ghé đầu đường Bàu sen", B trả lời "ừ". Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, B gọi lại nói "đang ở đâu", Đ trả lời "đang chạy ra, ra ngã ba bàu sen đứng đợi", khoảng 05 phút sau thì B đến. Lúc này, B đến chỗ Đ đang đứng chờ và đưa cho Đ số tiền 191.000 đồng để mua ma tuý, Đ nhận tiền xong nhưng chưa đưa ma tuý cho B thì bị lực lượng Công an phát hiện và đưa Đ về nơi ở để tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Cơ quan Công an phát hiện thu giữ: Tại vị trí bên trong góc nhà dưới tủ lạnh của căn chòi nơi Đ ở, có 01 gói nylon hàn kín kích thước (4x6) cm có chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ tại nơi ở của Đ 01 cân loại tiểu ly (đã bị hư), 01 chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống thuỷ tinh và một đầu gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý đá, 10 ống hút nhựa, 01 kéo kim loại, 01quẹt gas. Tại vị trí bên hông căn nhà, phía dưới gốc cây hoa giấy có 01 vỏ gói thuốc lá, bên trong có 09 gói nylon hàn kín kích thước (1x3) cm, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại vị trí trên cây điều, cách căn nhà chòi của Đ khoảng 15m có 50 vỏ gói nylon kích thước (4x6) cm. Đ khai nhận toàn bộ các gói nylon chứa tinh thể màu trắng do Công an thu giữ nêu trên là ma túy đá được người bạn tên H (không rõ nhân thân lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh cho Đ vào ngày 23/6/2023, với mục đích để bán lại cho những người nghiện ma túy kiếm lời lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đ khai nhận đã bán ma tuý đá cho Dương Văn B được 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 9 giờ 45 phút ngày 27/06/2023, tại địa điểm gần chùa V, thuộc xã X, huyện X tỉnh Đồng Nai; Đ đã bán cho B 01 gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/06/2023, tại địa điểm đường X - Trảng Táo thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Đ đã nhận của B số tiền 191.000 đồng để bán ma túy cho B với ý định nhận tiền trước rồi sau đó mới quay về nơi ở lấy ma tuý đưa cho B nhưng chưa kịp đưa ma túy cho B thì bị Lực lượng Công an phát hiện.

Như vậy, Tô Quốc Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn B, được 02 lần, 02 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 391.000 đồng (ba trăm chín mươi mốt ngàn đồng).

* Tại Bản kết luận giám định số 1376/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: M1 = 0,1982 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: M2 = 1,0667 gam, loại Methamphetamine.

H1 lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định. Mẫu vật sau giám định có khối lượng: M1= 0,1528 gam; M2= 1,0163 gam.

Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số: 1376/KL-KTHS.

* Vật chứng vụ án thu giữ:

+ Số tiền 191.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình đã qua sử dụng, gắn sim số 0984937914.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-449.33, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen.

+ 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước (4x6) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1).

+ 09 (chín) gói nylon hàn kín, kích thước (1x3) cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2).

+ 01 (một) cân loại tiểu ly (đã bị hư).

+ 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắp ống thuỷ tinh một đầu gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý đá.

+ 10 (mười) ống hút nước.

+ 01 (một) kéo kim loại.

+ 01 (một) quẹt gas.

+ 50 (năm mươi) vỏ gói nylon kích thước (4x6) cm.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim điện thoại 0365.207480.

Tại bản cáo trạng số: 235/CT-VKSXL ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Tô Quốc Đ tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tô Quốc Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Tô Quốc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/06/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma tuý Công an huyện X phối hợp cùng Công an xã Xuân Trường tuần tra tại tuyến đường X thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện Tô Quốc Đ và Dương Văn B đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành thu giữ số tiền 191.000 đồng trên người Đ (đây là số tiền mà B đưa cho Đ để mua ma túy từ Đ). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Công an phát hiện thu giữ: 01 gói nylon hàn kín kích thước (4x6) cm có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 09 gói nylon hàn kín, kích thước (1x3) cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, Đ khai là ma túy đá. Kết quả giám định: Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: M1 = 0,1982 gam, loại Methamphetamine và Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: M2 = 1,0667 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra, xác định: Tô Quốc Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn B được 02 lần, 02 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 391.000 đồng (ba trăm chín mươi mốt ngàn đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Tô Quốc Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Việc mua bán trái phép chất ma túy xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Vì ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phòng bì ký hiệu số 1376/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) cân loại tiểu ly (đã bị hư); 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắp ống thuỷ tinh một đầu gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 10 (mười) ống hút nước; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) quẹt gas; 50 (năm mươi) vỏ gói nylon kích thước (4x6) cm và sim số 0984937914.

+ Tịch thu và sung công: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình đã qua sử dụng và số tiền 191.000 đồng.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Dương Văn B là người đã mua ma tuý của Tô Quốc Đ, quá trình điều tra xác định: B mua ma túy chỉ để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán nên Công an huyện X đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định pháp luật. (bút lục số 100, 101).

Đối với Lâm Vĩnh L1 khi cho Tô Quốc Đ mượn xe mô tô, L1 hoàn toàn không biết Đ sử dụng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không đưa ra hình thực xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên tên "H" đã cung cấp ma túy cho Tô Quốc Đ, do không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Tô Quốc Đ** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Tô Quốc Đ 08** (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phòng bì ký hiệu số 1376/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) cân loại tiểu ly (đã bị hư); 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắp ống thuỷ tinh một đầu gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma tuý đá; 10 (mười) ống hút nước; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) quẹt gas; 50 (năm mươi) vỏ gói nylon kích thước (4x6) cm và sim số 0984937914.

+ Tịch thu và sung công: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình đã qua sử dụng và số tiền 191.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuân Lộc).

Buộc bị cáo Tô Quốc Đ giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đ (*hai trăm ngàn đồng*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tô quốc Đ1 phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *CCTHADS H.Xuân Lộc;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *UBND cấp xã;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ